TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 201/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Bái, ngày 30 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 323/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1977.

Bị đơn: Anh Đặng Hồng H, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Tổ 28, phường M, thành phố Y, tỉnh Y.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Đặng Hồng H.

2 - Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Đặng Hồng H có 02 con chung là cháu Đặng Nhật H1 sinh ngày 05/8/2002 và cháu Đặng Minh H2 sinh ngày 09/12/2009.

Chị T và anh H thỏa thuận, anh H trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đặng Nhật H1, chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đặng Minh H2 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị T, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Bích T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/000681 ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, chị T được trả lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái;
- Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái;
- Ủy ban nhân dân phường M.
- Các đương sự;
- Lưu : HS; TA.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyến